TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/ HSST
Ngày 05/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lương Chiến Thành và bà Trần Thị Cúc

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên Tòa: Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 05/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2019/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXX- HSST ngày 22/5/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 06/3/1984. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 06/12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Họ và tên bố: Nguyễn Văn Đ1 (Đã chết). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Đ2 (Đã chết). Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba.Vợ: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1986 (Đã ly hôn năm 2018). Có hai con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền sự: Không. Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2019 sau đó chuyển tạm giam. (Bị cáo có mặt tại phiên Tòa).

2. Lâm Thế D, sinh ngày 04/01/1988. Nơi cư trú: Thôn Q, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 09/12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Họ và tên bố: Lâm Thế H (Đã chết). Họ và tên mẹ: Bùi Thị T, sinh năm 1967. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Vợ là Ngô Thị L, sinh năm 1993. Bị cáo có 01 con sinh năm 2013. Tiền sự: Không. Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2019 sau đó chuyển tạm giam. (Bị cáo có mặt tại phiên Tòa).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1967. Địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt tại phiên Tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/01/2019, Nguyễn Văn Đ đi xe ôm từ nhà ở sang nhà chị gái là Nguyễn Thị H sinh năm 1979, trú tại thôn Q, xã N, huyện T chơi. Đến khoảng 14 giờ 30phút cùng ngày Đ sang nhà bạn là Lâm Thế D ở cùng thôn với chị gái Độ chơi, do biết D có sử dụng ma túy nên Đ rủ D đi mua ma túy về sử dụng, D đồng ý. D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 17B3 – xxx.xx của gia đình D chở Đ ngồi sau sang khu vực chợ xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây Đ, D gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ cụ thể hỏi mua ma túy về sử dụng, người đàn ông đó đồng ý. Đ đưa cho người đàn ông đó số tiền 1.200.000 đồng, còn D đưa cho người đàn ông đó số tiền 1.000.000 đồng để mua ma túy, người đàn ông đó nhận tiền rồi nói Đ và D đứng đợi. Sau đó người đàn ông đó đi khoảng 05 phút thì quay lại, người đàn ông đó đưa cho D 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong bao thuốc lá Thăng Long có 10 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy báo in, bên trong mỗi gói nhỏ đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, biết đó là ma túy nên D nhận và giấu vào trong ống quần bên phải của D đang mặc. Sau khi đưa ma túy cho D, thì người đàn ông tiếp tục đưa cho Đ một túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có chứa 12 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy báo in, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, biết đó là ma túy nên Đ nhận và giấu vào bên trong tất chân bên phải của Đ đang đi. Sau đó D tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Đ đi về nhà. Khi D và Đ về đến khu vực Bến đò xã Nam Phú thuộc địa phận thôn Trung Thành, xã Nam Phú, huyện Tiền Hải thì bị Tổ tuần tra Đồn Biên phòng Cửa Lân thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Qua giải thích của tổ công tác, D và Đ khai nhận đang tàng trữ trái phép ma túy trên người. Tổ công tác đã yêu cầu D, Đ và mời người làm chứng về Uỷ ban nhân dân xã Nam Phú, huyện Tiền Hải để làm việc. Tại Uỷ ban nhân dân xã Nam Phú trước sự chứng kiến của đại diện Công an xã Nam Phú, những người làm chứng, D đã tự giác lấy trong ống quần bên phải của D đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong bao thuốc lá Thăng Long có 10 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy báo in, bên trong mỗi gói nhỏ đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, D khai nhận đó là ma túy của D mua về với mục đích sử dụng cho bản thân và giao nộp tổ tuần tra; Đ tự giác lấy từ trong tất chân bên phải của Đ 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có 12 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy báo in, bên trong mỗi gói nhỏ đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, Đ khai nhận đó là ma túy của Đ mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân và giao nộp cho tổ tuần tra. Tổ tuần tra Đồn Biên phòng Cửa Lân đã lập biên bản quản lý, niêm phong ma túy của D và Đ vào hai phong bì thư dán kín, ký hiệu M1, M2, trên mép phong bì ở mặt sau có chữ ký và chữ viết của D, Đ, những người làm chứng và đại diện Công an xã Nam Phú.

Bản cáo trạng số 30/KSĐT ngày 08/4/2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Lâm Thế D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn

Đ và Lâm Thế D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là đúng, các bị cáo không khai thêm tình tiết mới. Các bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay nhục hình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tỉnh Thái Bình luận tội và tranh luận: Trong qúa trình điều tra, truy tố và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo Đ và bị cáo D đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ và Lâm Thế D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo Nguyễn Văn Đ. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo Lâm Thế D. Đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Thế D từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2019, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D và bị cáo Đ và đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Các bị cáo, Nguyễn Văn Đ, Lâm Thế D không tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các bị cáo, người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với các bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên Tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đồn Biên phòng Cửa Lân thuộc Bộ Chỉ huy Bộ Đi Biên phòng tỉnh Thái Bình lập hồi 16 giờ 50 phút ngày 01/01/2019, tại Uỷ ban nhân dân xã Nam Phú, huyện Tiền Hải, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Đồn Biên phòng Cửa Lân thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Thái Bình lập hồi 18 giờ và 18 giờ 50phút cùng ngày 01/01/2019, tại Uỷ ban nhân dân xã Nam Phú, huyện Tiền Hải, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Đồn Biên phòng Cửa Lân thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Thái Bình lập hồi 18 giờ 25 phút và 19 giờ 15 phút cùng ngày 01/01/2019 tại Uỷ ban nhân dan xã Nam Phú, huyện Tiền Hải, bản kết luận giám định số 01 ngày 02/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và lời khai của những người chứng là anh Phạm Văn H, anh Vũ

Văn N. Nên có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/01/2019, tại khu vực Bến đò xã Nam Phú thuộc địa phận thôn Trung Thành, xã Nam Phú, huyện Tiền Hải. Đồn Biên phòng Cửa Lân thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang Lâm Thế D có hành vi tàng trữ trái phép 2,1957 gam Heroine, mục đích để sử dụng, Nguyễn Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 2,9963 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Đ và bị cáo Lâm Thế D đã phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3]. Về tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Văn Đ tàng trữ ma túy với khối lượng 2,9963 gam Heroine. Bị cáo Lâm Thế D tàng trữ với khối lượng là 2,1957 gam Heroine cả hai bị cáo đều tàng trữ với mục đích để sử dụng.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

-Về nhân thân: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy,

-Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Đ và bị cáo D đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lâm Thế D có thời gian tham gia quân đội nên bị cáo được áp dụng thêm khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, nên giảm cho các bị cáo Đ, D một phần hình phạt đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của nhà nước ta.

[5]. Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Xét thấy:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ đã tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 2,9963 gam Heroine, hơn nữa bị cáo Đ có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy, do đó phải cách ly xã hội một thời gian.

Đối với bị cáo Lâm Thế D đã tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 2,1957 gam Heroine và bị cáo D có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy, do đó phải cách ly xã hội một thời gian.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Đ, D đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về nguồn gốc Heroine: Cơ quan điều tra quản lý của Lâm Thế D 2,1957 gam Heroine và quản lý của Nguyễn Văn Đ 2,9963 gam Heroine, D và Đ khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ ở khu vực chợ xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không có đủ cơ sở điều tra, xác minh làm rõ người đã bán ma túy cho D và Đ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Số Heroine Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Văn Đ còn lại sau khi giám định là 2,8987 gam và bao gói, cần áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Số Heroine Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lâm Thế D còn lại sau khi giám định là 2,1055 gam và bao gói, cần áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO biển kiểm soát 17 B3-xxx.xx là do bị cáo D mượn chiếc xe trên của bà Bùi Thị T, sinh năm 1967, nơi cư trú: Thôn Q, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình (là mẹ đẻ bị cáo D), bà Thoa không biết D mượn chiếc xe trên để dùng vào việc phạm tội, nên cần chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải trả chiếc xe trên cho bà Thoa là người quản lý hợp pháp chiếc xe trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, bị cáo Lâm Thế D và bà Bùi Thị T có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lâm Thế D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo Lâm Thế D

Xử phạt bị cáo Lâm Thế D 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy số Heroine thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đ còn lại sau khi gián định là 2,8987 gam và bao gói.

Tịch thu, tiêu hủy số Heroine thu giữ của bị cáo Lâm Thế D còn lại sau khi gián định là 2,1055 gam và bao gói. Chấp nhận cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải đã trả lại cho bà Bùi Thị T, sinh năm 1967, nơi cư trú: Thôn Q, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình một chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO biển kiểm soát 17 B3-xxx.xx.

4. Về án phí: Áp dụng điều 23 nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án. Điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ và bị cáo Lâm Thế D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đ, bị cáo D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Bùi Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.
- VKSND tỉnh Thái Bình.
- VKSND huyện Tiền Hải
- Công an huyện Tiền Hải.
- THA huyện Tiền Hải
- UBND xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.
- UBND xã Thái Nguyên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng.
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh